

Số: 510/2018/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 24 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 812/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Văn Thư V, sinh năm 1986; hộ khẩu thường trú tại: Thôn NQ1, xã PS, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; tạm trú tại: Nhà trọ Phan Nhật B, tổ 20, khu phố AL, phường HL, thị xã BC, tỉnh Bình Dương;

Bị đơn: Ông Hoàng Trường S, sinh năm; hộ khẩu thường trú tại: Thôn MH, xã DL, huyện PD, tỉnh Thừa Thiên – Huế; tạm trú tại: Nhà trọ Phan Nhật B, tổ 20, khu phố AL, phường HL, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Văn Thư V và ông Hoàng Trường S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Văn Thư V và ông Hoàng Trường S đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung:

Giao con chung là cháu Hoàng Hải M, sinh ngày 15/10/2010 cho bà Văn Thư V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Hoàng Trường S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Hoàng Trường S được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung. Không ai được quyền cản trở ông S thực hiện quyền này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con hoặc **việc** cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự khai không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Văn Thư V và ông Hoàng Trường S mỗi bên đồng ý chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà V đồng ý nộp thay cho ông S 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nên được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số AA/2016/0027468 ngày 12/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bà Văn Thư V được nhận lại 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Ủy ban nhân dân xã PS, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Đậu Thị Thảo